TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 15-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu.

2. Bà Trần Thị Minh Thâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thùy Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS, ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Thị Mộng T; sinh năm 1989; nơi sinh tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Y; chồng tên Mai Quốc B, có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/9/2023 bị Trưởng Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Đánh bạc*" với số tiền 1.500.000 đồng; bị cáo tại ngoại; có mặt.

02. Trần Thị Tuyết N; sinh năm 1973; nơi sinh tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chồng tên Nguyễn Văn C, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/9/2023 bị Trưởng

Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Đánh bạc*" với số tiền 1.500.000 đồng; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Á, sinh năm 1981; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết S, sinh năm 1987; nơi cư trú thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

Người làm chứng: Bà Lê Thị N1, sinh năm 1944; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Mộng T và bị cáo Trần Thị Tuyết N đều đã bị Trưởng Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" vào ngày 21/9/2023, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến ngày 24/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị Mộng T và bị cáo Trần Thị Tuyết N tiếp tục tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 24/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị Mộng T qua nhà bà Lê Thị Á ở cùng thôn chơi. Tại đây, bị cáo T và bà Á rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Lúc này, bị cáo T rủ bị cáo Trần Thị Tuyết N đến nhà bà Lê Thị N1 ở thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (là mẹ chồng của bà Á, bà Á đang ở chung với bà N1) đánh bạc thì bị cáo N đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bà Huỳnh Thị Tuyết S đến nhà bị cáo T có việc cá nhân nhưng do thấy bị cáo T đang ở nhà bà Á nên bà S đi qua nhà bà Á. Tại đây, bị cáo T rủ bị cáo N, bà Á và bà S đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền thì bị cáo N, bà Á và bà S đồng ý. Lúc này, bị cáo T đi về nhà của bị cáo T lấy 01 bộ bài tây gồm 52 lá mang qua nhà bà Á. Sau đó, bị cáo T, bị cáo N, bà Á và bà S đến khu vực bếp nhà bà N1 đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bà S có việc gia đình nên đi về trước; bị cáo T, bị cáo N và bà Á vẫn tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định tiến hành kiểm tra phát hiện bị cáo T, bị cáo N và bà Á đang tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Công an xã P thu giữ tại chiếu bạc gồm 01 bộ bài tây loại 52 lá, tiền Ngân hàng N2 1.155.000 đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người bị cáo Trần Thị Tuyết N 200.000 đồng, bà Huỳnh Thị Tuyết S 150.000 đồng; đây là số tiền bị cáo N và bà S sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau: bị cáo Nguyễn Thị Mộng T mang theo số tiền 935.000 đồng, đánh thắng 220.000 đồng; bị cáo Trần Thị Tuyết N mang theo số tiền 200.000 đồng, đánh không thắng không thua; bà Lê Thị Á mang theo số tiền 170.000 đồng, đánh thua

170.000 đồng; bà Huỳnh Thị Tuyết S mang theo số tiền 200.000 đồng, đánh thua 50.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 19 tháng 3 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mộng T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết N từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.155.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Thị Tuyết N, số tiền 150.000 đồng thu giữ của bà Huỳnh Thị Tuyết S sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Mộng T nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, bị cáo không dám tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Thị Tuyết N nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tại phiên tòa căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Định đã thu thập và đã được kiểm tra tại phiên tòa để xác định vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị Mộng T cùng với bị cáo Trần Thị Tuyết N và bà Lê Thị Á, bà Huỳnh Thị Tuyết S thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Công an xã P thu giữ tại chiếu bạc gồm 01 bộ bài tây loại 52 lá, tiền Ngân hàng N2 1.155.000 đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người bị cáo Trần Thị Tuyết N số tiền 200.000 đồng, bà Huỳnh Thị Tuyết S số tiền 150.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cụ thể bị cáo Nguyễn Thị Mộng T mang theo số tiền 935.000 đồng, đánh thắng 220.000 đồng; bị cáo Trần Thị Tuyết N mang theo số tiền 200.000 đồng, đánh không thắng không thua; bà Lê Thị Á mang theo số tiền 170.000 đồng, đánh thua 170.000 đồng; bà Huỳnh Thị Tuyết S mang theo số tiền 200.000 đồng, đánh thua 50.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N là người có khả năng nhận thức được hành vi sử dụng bộ bài tây loại 52 lá đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là hành vi đánh bạc trái phép. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép mà các bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Bị cáo Nguyễn Thị Mộng T và bị cáo Trần Thị Tuyết N đều đã bị Trưởng Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" vào ngày 21/9/2023, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến ngày 24/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị Mộng T và bị cáo Trần Thị Tuyết N tiếp tục tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền với số tiền 1.505.000 đồng. Do đó có đủ căn cứ kết luận hành vi đánh bạc dưới hình thức sử dụng bộ bài tây loại 52 lá để đánh bài tiến lên mà các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N thực hiện đã phạm vào tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phạm tội đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Quyết định hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện lẻ ra xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây

nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng có thể giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục các bị cáo tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Mộng T nguy hiểm hơn so với bị cáo Trần Thị Tuyết N nên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Mộng T nghiêm khắc hơn bị cáo Trần Thị Tuyết N.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, người bị kết án cải tạo không giam giữ bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung công quỹ nhà nước, nhưng xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 bộ bài tây loại 52 lá là công cụ mà các bị cáo sử dụng đánh bạc hiện không còn giá trị nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 1.155.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Thị Tuyết N, số tiền 150.000 đồng thu giữ của bà Huỳnh Thị Tuyết S là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"* nhưng xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Đối với bà Lê Thị Á dùng số tiền 170.000 đồng và bà Huỳnh Thị Tuyết S dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền; tuy nhiên, bà Á và bà S đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" hoặc "Tổ chức đánh bạc"; chưa bị kết án về tội "Đánh bạc" hoặc tội "Tổ chức đánh bạc" nên hành vi của bà Á và bà S không cấu thành tội "Đánh bạc".

[12] Đối với bà Lê Thị N1, mặc dù bị cáo Nguyễn Thị Mộng T cùng với bị cáo Trần Thị Tuyết N và bà Lê Thị Á, bà Huỳnh Thị Tuyết S tập trung tại khu vực bếp của nhà bà N1 đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền. Tuy nhiên, tại thời điểm này bà N1 đang ngủ nên không biết bị cáo Nguyễn Thị Mộng T cùng với bị cáo Trần Thị Tuyết N và bà Lê Thị Á, bà Huỳnh Thị Tuyết S đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý bà N1 là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N đều phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mộng T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện T, tỉnh Bình Định nhận được Quyết định thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết N 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện T, tỉnh Bình Định nhận được Quyết định thi hành án.

2.3. Giao các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2.4. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

2.5. Không khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N.

3. Về vật chứng của vụ án: Tuyên tịch và thu tiêu hủy 01 (Một) bộ bài tây loại 52 lá. Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2024, giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Về biện pháp tư pháp: Tuyên tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.155.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc, số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) mà bị cáo Trần Thị Tuyết N đã nộp, số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) mà bà Huỳnh Thị Tuyết S đã nộp. Hiện Kho bạc nhà nước T2, tỉnh Bình Định đang tạm giữ khoản tiền trên theo Công văn số 65/CSĐT-ĐTTH ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện T, tỉnh Bình Định; Biên bản giao nhận tài sản số 03/2023/BBBG-CATP ngày 23 tháng 01 năm 2024.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Mộng T, Trần Thị Tuyết N mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15 tháng 4 năm 2024).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công Minh